

**TỜ TRÌNH**

**Về việc xem xét thông qua dự thảo Nghị quyết về việc bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông ban hành**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thực hiện về việc đăng ký bổ sung Chương trình xây dựng nghị quyết và đề nghị đưa ra khỏi Chương trình xây dựng nghị quyết trình Kỳ họp thứ 7, HĐND tỉnh khóa III, nhiệm kỳ 2016-2021 (như nội dung tại Kế hoạch số 498/KH-UBND, ngày 24/9/2018 của UBND tỉnh); thực hiện theo quy trình hướng dẫn tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh và Nghị quyết của HĐND tỉnh về việc bãi bỏ 04 văn bản quy phạm pháp luật do hội đồng nhân dân tỉnh ban hành; dự thảo đã được đăng tải thông tin, lấy ý kiến góp ý của các đơn vị có liên quan và đã được Sở Tư pháp thẩm định (tại Văn bản số 272/BCTĐ-STP ngày 22/10/2018), đã tiếp thu, hiệu chỉnh lại theo yêu cầu của Sở Tư pháp (Báo cáo giải trình tiếp thu ý kiến thẩm định đối với dự thảo Nghị quyết);

Sở Kế hoạch và Đầu tư kính đề nghị UBND tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh hồ sơ dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh và Nghị quyết của HĐND tỉnh về việc bãi bỏ 04 văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật như sau:

1. Tờ trình của UBND tỉnh về dự thảo Nghị quyết;
2. Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh;
3. Báo cáo thẩm định; báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định;
4. Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý đối với đề nghị xây dựng dự thảo Nghị quyết (kèm theo bản chụp ý kiến góp ý).

Kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, KTĐN(D).

**GIÁM ĐỐC**



**Lưu Văn Trung**

**BÁO CÁO**

**Giải trình tiếp thu ý kiến thẩm định đối với dự thảo Nghị quyết về việc bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông ban hành**

Theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết về việc bãi bỏ 04 văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành tại Báo cáo thẩm định số 272/BCTĐ-STP ngày 22/10/2018, Sở Kế hoạch và Đầu tư giải trình về việc tiếp thu ý kiến thẩm định như sau:

1. Những nội dung đã tiếp thu và chỉnh sửa theo ý kiến thẩm định
  - Đối tượng, phạm vi điều chỉnh của dự thảo; tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất và sự phù hợp của nội dung dự thảo với các quy định trong văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

+ Tên dự thảo: đã hiệu chỉnh lại tên là:

**“NGHỊ QUYẾT**

**Về việc bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông ban hành”**

+ Đã hiệu chỉnh thống nhất cách viết Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông; bổ sung đầy đủ trích yếu của các Nghị quyết đề nghị bãi bỏ; bổ sung cụm từ **“Tổ chức thực hiện”** tại Điều 2.

- Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản: Tiếp thu sắp xếp lại các căn cứ theo thời gian và sửa các lỗi đã được chỉ dẫn theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2. Những nội dung khác với ý kiến thẩm định: Không.

Trên đây là báo cáo giải trình tiếp thu ý kiến thẩm định đối với dự thảo Nghị quyết về việc bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông ban hành, kính đề nghị UBND tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh hồ sơ dự thảo Nghị quyết theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, KTĐN(D).

**GIÁM ĐỐC**



**Lưu Văn Trung**

**BẢNG TỔNG HỢP**

**giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý đối với đề nghị xây dựng dự thảo nghị quyết về việc bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông ban hành**

STT	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
1	Sở Công Thương	Thống nhất với nội dung dự thảo	
2	UBND huyện Cư Jút	Thống nhất với nội dung dự thảo	
3	Sở Giáo dục và Đào tạo	Thống nhất với nội dung dự thảo	
4	Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch	Về dự thảo Nghị quyết: - “Số .../NQ-HĐND” đề nghị sửa lại là “Số .../2018/NQ-HĐND”. - “KỶ HỌP LẦN THỨ 07” đề nghị sửa lại là “KỶ HỌP THỨ 7”	Đã tiếp thu, hiệu chỉnh.
5	Sở Nội vụ	- Số, ký hiệu văn bản đề nghị bổ sung năm ban hành; - Phần căn cứ đề nghị chuyển thành chữ in nghiêng; cuối căn cứ là dấu chấm “.”; - Cuối phần căn cứ “Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh thảo luận và thống nhất” đề nghị điều chỉnh thành “ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp”; - Tại Điều 1, đề nghị điều chỉnh từ “là” thành “gồm”, đồng thời bỏ nội dung lý do bãi bỏ; - Tại Điều 2 đề nghị bổ sung cụm từ “và có hiệu lực từ ngày ... tháng ... năm ...”; - Đề nghị cơ quan soạn thảo thêm vào “Dự thảo lần thứ mấy”.	Đã tiếp thu, hiệu chỉnh.
6	Sở Tài chính	Thống nhất với nội dung dự thảo	

7	UBND huyện Đăk Mil	Thống nhất với nội dung dự thảo	
8	Sở Tài nguyên và Môi trường	Thống nhất với nội dung dự thảo	
9	Sở ngoại vụ	Thống nhất với nội dung dự thảo	
10	Sở Khoa học và Công nghệ	Thống nhất với nội dung dự thảo	
11	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Thống nhất với nội dung dự thảo	
12	UBND Huyện Đăk R'Lấp	Thống nhất với nội dung dự thảo	
13	Sở Giao thông vận tải	Thống nhất với nội dung dự thảo	
14	BQL các khu công nghiệp tỉnh	Thống nhất với nội dung dự thảo	
15	Sở Tư pháp	<p>1. Nội dung dự thảo.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phần căn cứ pháp lý cần bổ sung:</li> <li>+ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;</li> <li>Nghị định số 30/2015/NĐ-CP ngày 17/3/2015.</li> <li>- Điều 1: “Bãi bỏ 04 Nghị quyết quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành bao gồm:”</li> <li>- Bỏ nội dung lý do bãi bỏ.</li> <li>- Bỏ nội dung “đồng thời đăng tải...”</li> <li>- Bổ sung phần hiệu lực thi hành “... và có hiệu lực kể từ ngày ... “</li> </ul> <p>2. Thể thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Số, ký hiệu cần bổ sung năm ban hành.</li> <li>- Phần căn cứ pháp lý in nghiêng.</li> <li>- Bổ sung nơi nhận gửi Bộ Xây dựng.</li> <li>- Bổ sung đánh số trang.</li> </ul>	Đã tiếp thu, hiệu chỉnh.

**(DỰ THẢO)**

**TỜ TRÌNH**

**Xem xét thông qua dự thảo Nghị quyết về việc bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông ban hành**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Thực hiện công tác kiểm tra, rà soát văn bản năm 2017 theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Ủy ban nhân dân tỉnh kính đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về việc bãi bỏ 03 văn bản quy phạm pháp luật do hội đồng nhân dân tỉnh ban hành như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN**

**1. Đối với 03 Nghị quyết là: (1) Nghị quyết số 15/2009/NQ-HĐND, ngày 25/12/2009; (2) Nghị quyết số 03/2010/NQ-HĐND, ngày 06/5/2010; (3) Nghị quyết số 20/2011/NQ-HĐND, ngày 20/7/2011 của HĐND tỉnh Đắk Nông.**

**1.1. Căn cứ ban hành:**

Căn cứ Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về thi hành Lật Đất đai; Nghị định số 17/2006/NĐ-CP ngày 27/01/2006 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai (áp dụng Luật Đất đai ngày 26 tháng 11 năm 2003); Nghị định số 58/2008/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật Xây dựng (áp dụng Luật về xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003); Thông tư số 03/2009/TT-BKH, ngày 16/4/2009 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn lựa chọn nhà đầu tư thực hiện đầu tư dự án có sử dụng đất; trong đó tại Điểm 1, Mục IV quy định: “Trong phạm vi quản lý của mình và theo quy định hiện hành của pháp luật, sau khi được Hội đồng nhân dân thông qua, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ra quyết định phê duyệt danh mục dự án có sử dụng đất thuộc quy hoạch xây dựng chi tiết của địa phương cần lựa chọn nhà đầu tư trên cơ sở đề nghị của Sở chuyên ngành hoặc Ủy ban nhân dân cấp huyện có liên quan”, Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông khóa II đã thông qua 03 Nghị quyết nêu trên.

**1.2. Cơ sở đề nghị bãi bỏ:**

Căn cứ Luật Đất đai mới (Luật số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013), Chính phủ đã ban hành Nghị định số 43/2014/NĐ-CP, ngày 15/5/2014 quy định

chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai và Nghị định số 01/2017/NĐ-CP, ngày 06/01/2017 sửa đổi, bổ sung một số nghị định chi tiết thi hành Luật Đất đai thay thế Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai và Nghị định số 17/2006/NĐ-CP ngày 27/01/2006 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai. Căn cứ Luật Xây dựng mới (Luật số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014), Chính phủ đã ban hành Nghị định số 59/2015/NĐ-CP, ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng và Nghị định số 42/2017/NĐ-CP, ngày 05/4/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP, ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; đồng thời ngày 17/3/2015 Chính phủ đã ban hành Nghị định số 30/2015/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư; trong đó tại Mục b, Khoản 1, Điều 10 quy định:

*“b) Lập và phê duyệt danh mục dự án: Sở chuyên ngành, cơ quan chuyên môn tương đương cấp sở hoặc Ủy ban nhân dân cấp huyện đề xuất dự án sử dụng khu đất, quỹ đất có giá trị thương mại cao cần lựa chọn nhà đầu tư gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, phê duyệt danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất”.*

Như vậy, thẩm quyền phê duyệt danh mục các dự án sử dụng đất trên địa bàn là Chủ tịch UBND tỉnh; vì vậy, việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết về việc bãi bỏ 03 văn bản quy phạm pháp luật do hội đồng nhân dân tỉnh ban hành nêu trên là cần thiết và phù hợp theo quy định pháp luật hiện hành.

### **1.3. Đánh giá quá trình triển khai thực hiện:**

Trong tổng số 19 dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn thị xã Gia Nghĩa cần lựa chọn nhà đầu tư được HĐND tỉnh thông qua (Nghị quyết số 15/2009/NQ-HĐND, ngày 25/12/2009 của HĐND tỉnh thông qua 10 dự án; Nghị quyết số 03/2010/NQ-HĐND, ngày 06/5/2010 của HĐND tỉnh thông qua 09 dự án), tại Nghị quyết số 20/2011/NQ-HĐND, ngày 20/7/2011 của HĐND tỉnh đã đưa ra khỏi danh mục 05 dự án. Trong số 14 dự án còn lại, kết quả thực hiện đến nay như sau:

- Dự án đầu tư kinh doanh nhà cho người thu nhập thấp: là Dự án Khu nhà ở xã hội tại phường Nghĩa Tân, thị xã Gia Nghĩa do nhà đầu tư là Công ty Cổ phần xây dựng giao thông Beton 6 đang triển khai thực hiện (được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1450/QĐ-UBND, ngày 06/9/2017);

- Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu thương mại dịch vụ, khu vực sân bay Gia Nghĩa, thị xã Gia Nghĩa: là Dự án Khu thương mại - dịch vụ dân cư Thiên Phú, đã được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư cho Công ty Cổ phần đầu tư kinh doanh nhà thành phố Hồ Chí Minh (nhà đầu tư) tại Thông báo số 53/TB-UBND, ngày 05/8/2009; tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện, nhà đầu tư đã vi phạm quy định tại Điểm g, Khoản 1, Điều 48 Luật Đầu tư nên Dự án đã bị chấm dứt hoạt động tại Quyết định số 180/QĐ-

SKH, ngày 22/12/2017 (sau khi có ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy tại Thông báo số 1227-TB/TU ngày 06/12/2017);

- 12 dự án khác đến nay vẫn chưa có nhà đầu tư quan tâm đề xuất xin chủ trương thực hiện; đồng thời do quá trình thay đổi, điều chỉnh quy hoạch (nhất là Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Đắk Nông đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050 đã được HĐND tỉnh phê duyệt tại Nghị quyết số 23/2017/NQ-HĐND, ngày 14/12/2017; Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thị xã Gia Nghĩa giai đoạn 2011-2020 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2293/QĐ-UBND, ngày 26/12/2013) nên nhiều dự án không còn phù hợp với định hướng phát triển đô thị Gia Nghĩa.

**2. Đối với Nghị quyết số 04/2010/NQ-HĐND, ngày 06/5/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông về thông qua Đề án quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống đô thị và dân cư nông thôn tỉnh Đắk Nông đến năm 2025.**

**2.1. Căn cứ ban hành:**

Căn cứ Luật Xây dựng, ngày 29 tháng 11 năm 2005; Nghị định số 08/2005/NĐ-CP, ngày 24/11/2005 của Chính phủ về Quy hoạch xây dựng.

**1.2. Cơ sở đề nghị bãi bỏ:**

Căn cứ Luật Xây dựng mới (Luật số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014), Chính phủ đã ban hành Nghị định số 59/2015/NĐ-CP, ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng và Nghị định số 42/2017/NĐ-CP, ngày 05/4/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP, ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; đồng thời Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Đắk Nông đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050 đã được HĐND tỉnh phê duyệt tại Nghị quyết số 23/2017/NQ-HĐND, ngày 14/12/2017, nội dung của Đề án là việc tổ chức hệ thống đô thị, nông thôn, khu chức năng đặc thù và hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội trên địa bàn tỉnh phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong từng giai đoạn. Do đó, việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết về việc bãi bỏ Nghị quyết số 04/2010/NQ-HĐND, ngày 06/5/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông về thông qua Đề án quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống đô thị và dân cư nông thôn tỉnh Đắk Nông đến năm 2025 là cần thiết và phù hợp theo quy định pháp luật hiện hành.

**2.3. Đánh giá quá trình triển khai thực hiện:**

Qua thực tế triển khai thực hiện, Nghị quyết ban hành được nhân dân hưởng ứng tích cực, nhận thức về quy hoạch, quản lý phát triển đô thị được đổi mới và từng bước hoàn thiện, nếp sống văn minh đô thị đã được chuẩn hóa và ngày càng hoàn thiện, đời sống dân cư đô thị được cải thiện đáng kể. Công tác chỉ đạo lập quy hoạch đô thị, tập trung đầu tư xây dựng đô thị, nâng cấp, phân loại đô thị đạt kết quả cao, đáng khích lệ; qua đó đã tác động mạnh mẽ làm thay đổi đáng kể cách nghĩ, cách làm, chủ động sáng tạo của chính quyền địa phương và toàn dân trong công tác huy động nguồn lực, vận dụng chính sách, lồng ghép các chương trình để phát triển đô thị; công tác phân loại đô thị đã đạt kết quả

theo lộ trình, tạo điều kiện cần thiết để thành lập, nâng cấp đơn vị hành chính các đô thị theo quy định.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như khả năng thu hút các nguồn lực để đầu tư còn hạn chế chưa tương xứng với nguồn lực của toàn xã hội; nhiều vướng mắc trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư, bàn giao mặt bằng đã được cải thiện đáng kể nhưng còn hạn chế đến việc kêu gọi các nguồn lực đầu tư phát triển đô thị. Việc chỉ đạo, giải quyết các vấn đề bức xúc của nhân dân trong đô thị đôi lúc chưa kịp thời. Công tác điều chỉnh địa giới hành chính, thành lập các đô thị còn hạn chế; nguyên nhân chủ yếu do nhiều thay đổi theo Hiến Pháp năm 2013 và quy định pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, tiêu chuẩn liên quan đến thành lập đơn vị hành chính đô thị, nông thôn.

## **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN**

### **1. Mục đích.**

Nhằm tạo sự thống nhất trong việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật tại địa phương; đồng thời thực hiện nhiệm vụ của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và người có thẩm quyền trong việc ban hành các văn bản chỉ đạo điều hành, triển khai các nhiệm vụ để phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

### **2. Quan điểm xây dựng văn bản**

Căn cứ văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương và tình hình thực tế của địa phương, Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông đã ban hành Nghị quyết số 15/2009/NQ-HĐND ngày 25/12/2009, Nghị quyết số 03/2010/NQ-HĐND ngày 06/5/2010, Nghị quyết số 20/2011/NQ-HĐND và Nghị quyết số 04/2010/NQ-HĐND, ngày 06/5/2010. Các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành đều đúng thẩm quyền, hợp hiến, hợp pháp, phát huy hiệu quả trong thực tế. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện nay, các Nghị quyết không còn phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của địa phương.

Tại Khoản 1 Điều 12 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định: *“Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan nhà nước đã ban hành văn bản đó hoặc bị đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ bằng văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên có thẩm quyền. Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản khác phải xác định rõ tên văn bản, phần, chương, mục, tiểu mục, điều, khoản, điểm của văn bản bị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành”*.

Vì vậy, việc Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết để bãi bỏ 04 Nghị quyết do Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành nêu trên là đúng quy định.

## **III. NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**



Bãi bỏ 04 Nghị quyết do Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành, do không còn phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết; đồng thời đăng Công báo tỉnh, đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và đưa vào danh mục để công bố theo quy định của pháp luật.

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

#### **IV. ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA**

Không phát sinh thêm kinh phí (sử dụng kinh phí chi thường xuyên năm 2018 đã được giao để triển khai thực hiện quy trình về xây dựng, ban hành nghị quyết của HĐND tỉnh và thực hiện đăng Công báo tỉnh, đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và đưa vào danh mục để công bố theo quy định của pháp luật).

Trên đây là Tờ trình đề nghị xây dựng nghị quyết về việc bãi bỏ 04 văn bản quy phạm pháp luật do hội đồng nhân dân tỉnh ban hành, Ủy ban nhân dân tỉnh xin kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
  - Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
  - CT, các PCT UBND tỉnh;
  - Các Sở: TP, KH&ĐT;
  - VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTKH.

**CHỦ TỊCH**

**(DỰ THẢO)**

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông ban hành**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG  
KHÓA III, KỲ HỌP THỨ 7**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số 30/2015/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư.*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Xét Tờ trình số ... /TTr-UBND ngày ... / .../2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế, Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Bãi bỏ 04 Nghị quyết quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông ban hành bao gồm:

1. Nghị quyết số 15/2009/NQ-HĐND ngày 25/12/2009 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc thông qua Danh mục các dự án đầu tư có sử dụng đất cần lựa chọn nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

2. Nghị quyết số 03/2010/NQ-HĐND ngày 06/5/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc thông qua danh mục các dự án đầu tư có sử dụng đất cần lựa chọn nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

3. Nghị quyết số 20/2011/NQ-HĐND ngày 20/07/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc đưa một số dự án ra khỏi danh mục các dự án

đầu tư có sử dụng đất cần lựa chọn nhà đầu tư tại Nghị quyết số 15/2009/NQ-HĐND, ngày 25/12/2009 và Nghị quyết số 03/2010/NQ-HĐND, ngày 06/5/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông.

4. Nghị quyết số 04/2010/NQ-HĐND ngày 06/5/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông về thông qua Đề án quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống đô thị và dân cư nông thôn tỉnh Đắk Nông đến năm 2025.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông khóa III, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày ... tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày ... tháng 12 năm 2018./.

### **Nơi nhận:**

- UBND Quốc Hội; Chính phủ;
  - Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Xây dựng;
  - Ban Công tác đại biểu của UBNDQH;
  - Cục kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
  - TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh, UBMTTQ VN tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
  - Các Ban HĐND tỉnh;
  - Các Ban đảng của Tỉnh ủy, Trường Chính trị tỉnh;
  - Các VP: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
  - Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
  - HĐND, UBND các huyện, thị xã;
  - Báo Đắk Nông, Đài PT&TH tỉnh;
  - Công TTĐT tỉnh, Công báo tỉnh Đắk Nông;
  - Chi cục Văn thư - Lưu trữ tỉnh;
- Lưu: VT, TH, TT-DN, HC-TC-QT, HSKH.

**CHỦ TỊCH**

**Lê Diễn**

Số: 272 /BCTĐ-STP

Đắk Nông, ngày 22 tháng 10 năm 2018

## **BÁO CÁO THẨM ĐỊNH**

### **Dự thảo Nghị quyết về việc bãi bỏ 04 văn bản quy phạm pháp luật do hội đồng nhân dân tỉnh ban hành**

Thực hiện quy định tại Điều 121 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 2179/SKH-KTĐN về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết về việc bãi bỏ 04 văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành, Sở Tư pháp tiến hành thẩm định dự thảo Nghị quyết với những nội dung chính như sau:

#### **1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh của dự thảo; Tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất và sự phù hợp của nội dung dự thảo với các quy định trong văn bản quy phạm pháp luật có liên quan**

Nhìn chung phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị quyết cơ bản phù hợp với văn bản có liên quan và tình hình thực tế của địa phương.

Cơ quan soạn thảo tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua dự thảo Nghị quyết về việc bãi bỏ 04 văn bản quy phạm pháp luật do hội đồng nhân dân tỉnh ban hành là phù hợp với thẩm quyền của HĐND tỉnh được quy định tại Điều 19 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

Nội dung dự thảo cơ bản phù hợp với quy định của Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Nghị định số 30/2015/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư.

Tuy nhiên, để nội dung dự thảo được hoàn thiện, phù hợp hơn, cơ quan soạn thảo cần nghiên cứu, chỉnh lý các nội dung sau:

- Tên dự thảo có thể viết theo hướng:

### **NGHỊ QUYẾT**

#### **Về việc bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông ban hành**

cho ngắn gọn, phù hợp hơn.

- Tại Điều 1:

+ Tại khoản 1, 2, 4 cần thống nhất trong cách viết “HĐND tỉnh Đắk Nông” hoặc “Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông”.

+ Tại khoản 3, 4 cần viết đúng và đầy đủ như sau:

“3. Nghị quyết số 20/2011/NQ-HĐND ngày 20/7/2011 của HĐND tỉnh Đắk Nông về việc đưa một số dự án ra khỏi danh mục các dự án đầu tư có sử dụng đất cần lựa chọn nhà đầu tư tại Nghị quyết số 15/2009/NQ-HĐND ngày 25/12/2009 và Nghị quyết số 03/2010/NQ-HĐND ngày 06/5/2010 của HĐND tỉnh Đắk Nông”.

“4. Nghị quyết số 04/2010/NQ-HĐND ngày 06/5/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh về thông qua Đề án quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống đô thị và khu dân cư nông thôn tỉnh Đắk Nông đến năm 2025.

- Tại Điều 2, cần cân nhắc bổ sung tiêu đề của Điều “**Tổ chức thực hiện**”.

+ Viết lại các cụm từ sau cho phù hợp hơn “Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này”; “Thường trực Hội đồng nhân dân... các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết này”.

+ Viết chính xác cụm từ “Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông khóa III, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày ... tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày...tháng...năm./.” theo đúng mẫu số 16 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

## 2. Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản

Cơ quan soạn thảo cần rà soát lại lỗi chính tả cho phù hợp với ngôn ngữ tiếng Việt, đồng thời trình bày văn bản theo đúng quy định tại Chương V Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (trình bày theo mẫu số 16 Phụ lục I). Cụ thể:

- Sắp xếp lại căn cứ thứ 4, 5 theo thứ tự năm ban hành (2015, 2016) cho hợp lý hơn.

- Viết chính xác cụm từ “Xét Tờ trình số ... /TTr-UBND ngày ... /.../2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế, Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.” theo đúng mẫu số 16 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

Thay dấu phẩy (,) thành dấu (.) tại cuối câu.

- Tại các khoản 1, 2, 4 Điều 1 bỏ dấu (,) sau tên gọi và ký hiệu của văn bản.

- In đậm tiêu đề của Điều theo quy định tại điểm c khoản 5 Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP “c) Từ “Điều”, số thứ tự và tiêu đề của điều được trình bày bằng chữ in thường, cách lề trái từ 1cm đến 1,27cm, số thứ tự của

điều dùng chữ số Ả Rập, sau số thứ tự có dấu chấm (.); cỡ chữ bằng cỡ chữ của phần lời văn từ 13 đến 14, kiểu chữ đứng, đậm”.

- Tại mục nơi nhận bổ sung “Các đại biểu HĐND tỉnh” viết chính xác các cụm từ “Cục kiểm tra VBQPPL – Bộ Tư pháp”; “Các Ban đảng của Tỉnh ủy”; “Công báo tỉnh Đắk Nông”. Mục lưu cần ghi rõ số lượng bản phát hành.

- Đánh số trang văn bản theo đúng quy định tại Điều 76 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP: “Trang của văn bản được đánh số thứ tự bằng chữ số Ả Rập, cỡ chữ từ 13 đến 14, kiểu chữ đứng, không đánh số trang thứ nhất, được đặt canh giữa theo chiều ngang trong phần lề trên của văn bản...”.

### 3. Kết luận chung

Cơ quan soạn thảo tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua dự thảo Nghị quyết về việc bãi bỏ 04 văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành là cần thiết, đúng thẩm quyền của HĐND tỉnh, phù hợp với quy định của pháp luật và thực tiễn địa phương. Tuy nhiên, cơ quan soạn thảo cần nghiên cứu kỹ những nội dung đã nêu trong Báo cáo thẩm định này, từ đó tiếp tục chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo theo đúng quy định tại khoản 5 Điều 121 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 trước khi trình UBND tỉnh theo quy định tại Điều 122 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

Trên đây là báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết về việc bãi bỏ 04 văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, thực hiện đúng theo quy định của pháp luật./.

#### Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư (t/h);
- GD Sở, các PGD Sở;
- VP Sở (đưa lên Website của Sở);
- Lưu: VT, XDKTVB.



Người ký: Sở Tư pháp  
Email: stp@daknong.gov.vn  
Cơ quan: Tỉnh Đắk Nông  
Thời gian ký: 22.10.2018 16:36:16 +07:00

**GIÁM ĐỐC**

**Trần Đình Vinh**